

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN YÊN LẬP
TỈNH PHÚ THỌ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 38/2019/HNGĐ-ST
Ngày 29 tháng 11 năm 2019
V/v Tranh chấp về Hôn nhân gia đình.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN LẬP- TỈNH PHÚ THỌ**

-Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Văn Mẫu.

Các hội thẩm nhân dân: 1, Ông Thảm Văn Minh.

2, Ông Nguyễn Ngọc Thương.

- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Cán Trường Trung – Cán bộ Tòa án nhân dân huyện Yên Lập, tỉnh Phú Thọ.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Tiến Hải, Kiểm sát viên.

Trong ngày 29 tháng 11 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Yên Lập, tỉnh Phú Thọ xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 229/TLST/HNGĐ ngày 11 tháng 10 năm 2019 về việc tranh chấp về Hôn nhân và gia đình theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 55/2019/QĐXXST ngày 31 tháng 10 năm 2019 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Ngô Thị Quý, sinh năm 1986. Vắng mặt (có đơn xin xử vắng mặt).

Địa chỉ: Khu Trung Tâm, xã Lương Sơn, huyện Yên Lập, tỉnh Phú Thọ.

- Bị đơn: Anh Lê Tiến Q - Sinh năm 1976, Vắng mặt (Đã được triệu tập hợp lệ lần thứ hai) .

Địa chỉ: Khu Trung Tâm, xã Lương Sơn, huyện Yên Lập, tỉnh Phú Thọ.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo đơn khởi kiện và các lời khai tiếp theo tại Tòa án nguyên đơn chị Ngô Thị Quý trình bày: Chị và anh Lê Tiến Q tự nguyện kết hôn, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Lương Sơn, huyện Yên Lập, tỉnh Phú Thọ ngày 30 tháng 6 năm 2015, sau khi kết hôn vợ chồng chung sống tại xã Lương Sơn, huyện Yên Lập, tỉnh Phú Thọ. Ngay từ đầu vợ chồng đã không hòa thuận, hạnh phúc, do không hợp nhau, Anh Q lại hay chơi cờ bạc, rượu chè, đánh chửi vợ con, thiếu quan tâm đến gia đình, vợ chồng thiếu quan tâm đến nhau, không tôn trọng yêu thương nhau, chị đã cùng gia đình góp ý nhiều lần nhưng Anh Q không thay đổi. Nay chị xác định tình cảm vợ chồng không còn, mâu thuẫn ngày càng trầm trọng, không khắc phục được nên chị đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn Anh Q để ổn định cuộc sống.

Về con chung: Chị Q trình bày vợ chồng có hai con chung là Lê Trung K, sinh ngày 25 / 6 /2014 và Lê Tuấn Phong, sinh ngày 30/ 7 /2017, cả hai con nay đang ở với chị. Sau ly hôn chị xin được trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc cả hai con chung kể từ khi ly hôn đến khi trưởng thành, chị tự nguyện không yêu cầu Anh Q phải cấp dưỡng nuôi con cùng chị.

Về tài sản chung, công nợ, công sức: Chị Q không đề nghị Tòa án giải quyết.

Tòa án đã triệu tập nhiều lần nhưng Anh Q không đến tòa án, Tòa án phối hợp với chính quyền địa phương để tổng đạt các văn bản tố tụng theo quy định của Pháp luật cho Anh Q nhưng Anh Q không có mặt.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của người tiến hành tố tụng, từ khi thụ lý vụ án đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án, đều thực hiện đúng quy định của Pháp luật; Việc chấp hành pháp luật của những người tham gia tố tụng, đối với nguyên đơn đã chấp hành đúng quy định của Pháp luật, bị đơn không có mặt tại phiên tòa hôm nay nhưng tòa án đã tiến hành các thủ tục niêm yết theo đúng quy định của bộ luật tố tụng dân sự. Kiểm sát viên có quan điểm giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ khoản 1 điều 56, 58 luật hôn nhân và gia đình; khoản 4 điều 147; điểm a, b khoản 2 điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự; Điểm a khoản 5 điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Đề nghị: Xử cho chị Ngô Thị Quý được ly hôn anh Lê Tiến Q, về con chung: Giao cho Chị Q trực tiếp nuôi dưỡng chăm sóc con chung, Lê Tuấn Phong, sinh ngày 30/ 7 /2017, giao cho anh Lê Tiến Q trực tiếp nuôi dưỡng chăm sóc con chung Lê Trung K, sinh ngày 25 / 6 /2014. Chị Q và Anh Q không phải cấp dưỡng nuôi con cho nhau. Các mối quan hệ khác về tài sản chung, công nợ, công sức đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét;

Chị Q phải chịu án phí theo quy định của Pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét, đánh giá đầy đủ và toàn diện chứng cứ, Hội đồng xét xử nhận định:

Về thủ tục tố tụng: Quá trình giải quyết vụ án. Tòa án đã gửi thông báo mở phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải cho Chị Q, Anh Q để hòa giải nhưng Anh Q cố tình vắng mặt. Tòa án đã tiến hành làm việc với khu hành chính nơi Chị Q, Anh Q sinh sống thì được khu cho biết Chị Q và Anh Q thường xuyên xảy ra mâu thuẫn, đánh, cãi chửi nhau, khu và xã đã phải giải quyết nhiều lần. Nay Chị Q xin ly hôn Anh Q đề nghị tòa án giải quyết cho anh chị được ly hôn. Tòa án cũng đã trực tiếp làm việc với gia đình Chị Q thì được gia đình cho biết kể từ khi kết hôn cho đến nay Anh Q và Chị Q ở với gia đình tại khu Trung Tâm, xã Lương Sơn, nhưng Anh Q đi làm ăn thỉnh thoảng mới về. còn về tình trạng hôn nhân thì gia đình xác nhận là mâu thuẫn giữa Chị Q và Anh Q đã rất trầm trọng nên đề nghị tòa án giải quyết cho anh chị ly hôn.

Về quan hệ hôn nhân: Chị Ngô Thị Q và anh Lê Tiến Q tự nguyện kết hôn, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Lương Sơn, huyện Yên Lập, tỉnh Phú Thọ ngày 30 tháng 6 năm 2015, đây là hôn nhân hợp pháp. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống tại xã Lương Sơn, huyện Yên Lập, tỉnh Phú Thọ. Quá trình chung sống ngay từ đầu vợ chồng đã không hòa thuận, hạnh phúc, do không hợp nhau, Anh Q lại hay chơi bời, rượu chè, đánh chửi vợ con, thiếu quan tâm đến gia đình, vợ chồng thiếu quan tâm đến nhau, không tôn trọng yêu thương nhau, Chị Q đã cùng gia đình góp ý nhiều lần nhưng Anh Q không thay đổi. Nay chị xác định tình cảm vợ chồng không còn do mâu thuẫn ngày càng trầm trọng, không khắc phục được nên chị đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn Anh Q để ổn định cuộc sống. Qua xác minh tại địa phương và làm việc với gia đình thì thấy tình trạng hôn nhân của vợ chồng như Chị Q trình bày là đúng. Xét thấy: Tình cảm vợ chồng Chị Q và Anh Q không còn, mục đích của hôn nhân không đạt

được, cuộc sống chung không thể kéo dài. Việc Chị Q được ly hôn Anh Q là đúng với thực tế, có căn cứ và phù hợp với quy định của Pháp luật, nên chấp nhận.

Tòa án triệu tập nhiều nhưng Anh Q cố tình vắng mặt không đến Tòa án để giải quyết tiếp vụ án. Như vậy Anh Q đã từ chối quyền lợi của bản thân, cố tình lẩn tránh gây khó khăn cho việc giải quyết vụ án, nên vụ án phải được xét xử vắng mặt Anh Q theo quy định của pháp luật.

Về con chung: Chị Q và Anh Q có hai con chung, Chị Q xin được trực tiếp nuôi dưỡng cả hai con chung. Viện kiểm sát đề nghị: Giao cho Chị Q trực tiếp nuôi dưỡng chăm sóc con chung, Lê Tuấn Phong, sinh ngày 30/ 7 /2017, giao cho anh Lê Tiến Q trực tiếp nuôi dưỡng chăm sóc con chung Lê Trung K, sinh ngày 25 / 6 /2014. Chị Q và Anh Q không phải cấp dưỡng nuôi con cho nhau. Nhưng Anh Q cố tình vắng mặt, cả hai con lại đang ở với Chị Q, để đảm bảo quyền lợi cho các con anh chị, vậy nên giao cả hai con chung cho Chị Q trực tiếp nuôi dưỡng là phù hợp, chị tự nguyện không yêu cầu Anh Q cấp dưỡng nuôi con nên hội đồng xét xử không xem xét.

Về tài sản chung, công nợ, công sức: Chị Q không đề nghị Tòa án giải quyết nên hội đồng xét xử không xem xét.

Anh Q vắng mặt không có quan điểm đề nghị, nếu sau này Anh Q có yêu cầu thì xem xét giải quyết theo quy định của pháp luật.

Về án phí: Chị Q phải chịu án phí ly hôn theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 điều 56, điều 58, 81, 82 và điều 83 luật hôn nhân và gia đình; khoản 4 điều 147; Điểm a, b khoản 2 điều 227, Khoản 1 điều 228, 233 và điều 235 Bộ luật tố tụng dân sự; Điểm a khoản 5 điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về quan hệ hôn nhân: Xử cho chị Ngô Thị Q được ly hôn anh Lê Tiến Q.

2. Về con chung: Giao cháu Lê Trung K, sinh ngày 25 / 6 /2014 và Lê Tiến Ph, sinh ngày 30/ 7 /2017 cho chị Ngô Thị Q được trực tiếp nuôi dưỡng chăm sóc kể từ khi ly hôn đến khi trưởng thành. Anh Q không phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng Chị Q.

Không bên nào được ngăn cản quyền gặp gỡ và thăm nom con chung.

3. Về án phí: Chị Ngô Thị Q phải nộp 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) án phí ly hôn. Xác nhận Chị Q đã nộp tạm ứng 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí số: A/A/2018/ 0001200 ngày 10/ 10/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Yên Lập, tỉnh Phú Thọ. Chị Q đã nộp đủ án phí.

Báo cho chị Ngô Thị Q và anh Lê Tiến Q vắng mặt biết được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc được niêm yết bản án tại UBND nơi cư trú.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Yên Lập;
- Chi cục THADS huyện Yên Lập;
- UBND xã Lương Sơn;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hoàng Văn Mẫu